TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày: 11- 03- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Thu Vân

2. Bà Đặng Thụy Thùy Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H, sinh năm 1975 tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp TT A, xã BĐ, huyện CT, Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Tài xế.

Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12.

Dân tộc: Kinh.

Giới tính: Nam.

Tôn giáo: Không.

Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn N (chết) và bà Phạm Thị L (chết).

Bị cáo có vợ là Lê Thị Kim C (đã ly hôn) và có 1 người con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/10/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

- Ông Bùi Lê X – Luật sư Văn phòng luật sư Lê X thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt)

Bị hại: Lê Thị Kim C, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: ấp TT A, xã BĐ, huyện CT, Tiền Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Đặng Ngọc S, sinh năm 1969 (có mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã TA, TP. MT, Tiền Giang.

Người làm chứng:

- Lê Thị C1, sinh năm 1941 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TT A, xã BĐ, huyện CT, Tiền Giang.

- Lê Thị Kim D, sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: ấp TT A, xã BĐ, huyện CT, Tiền Giang.

- Trương Dũng C2, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TT A, xã BĐ, huyện CT, Tiền Giang.

- Lê Văn T, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TT A, xã BĐ, huyện CT, Tiền Giang.

- Lê Thị Diễm T1, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TT A, xã BĐ, huyện CT, Tiền Giang.

- Lê Thanh P, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TT A, xã BĐ, huyện CT, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Minh H và bị hại Lê Thị Kim C là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 785/2018/HSST ngày 09/11/2018 của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Sau khi ly hôn, bị cáo và chị C vẫn sống chung nhà tại ấp TT A, xã BĐ, huyện CT, Tiền Giang và đang chờ thoả thuận với nhau về phân chia tài sản chung.

Vào khoảng 7 giờ 30 phút, ngày 15/12/2018, bị cáo về nhà tại ấp TT A, xã BĐ, huyện CT, Tiền Giang để nói chuyện với chị C về mâu thuẫn tình cảm trước đó. Bị cáo và chị C nói chuyện qua lại và xảy ra cự cãi. Bị cáo đến góc nhà lấy 01 ống tuýp kim loại màu trắng dài 90cm (hung khí nguy hiểm), bị cáo cầm ống tuýp trên tay đánh một cái vào vùng mặt của chị C làm chị C té xuống đất,

mặt ra nhiều máu. Sau đó, bị cáo điều khiển xe rời khỏi nhà, đến công an xã Bình Đức đầu thú và giao nộp hung khí gây thương tích cho chị C.

Chị C được người thân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện K120, chuyển đến bệnh viện Chợ Rẫy cùng ngày, điều trị đến ngày 21/12/2019, sau đó chuyển đến bệnh viện Răng hàm mặt trung ương TP. Hồ Chí Minh, điều trị đến ngày 02/01/2019 thì xuất viện.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 09/CN-BVCR ngày 03/01/2019 và giấy chứng nhận thương tích số 944/CN-BVCR ngày 18/7/2019 của bệnh viện Chợ Rẫy, ghi nhận chuẩn đoán thương tích của chị C như sau:

- Mắt phải: Đứt chân mống mắt (7/10).
- Chấn thương đầu: Gãy Lefort I, gãy dọc bên xương hàm bên trái, gãy gò má phải, thành ngoài ổ mắt phải, gãy xương chính mũi.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 04/CN ngày 09/01/2019 của bệnh viện răng hàm mặt Trung ương TP. Hồ Chí Minh, ghi nhận chuẩn đoán thương tích của chị C như sau: Gãy xương hàm trên Lefort I phải, dọc trái xương hàm trên, gãy hàm gò má phải.

Theo bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số: 77/2019/TgT ngày 19/02/2019 của Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh đối với chị C xác định:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
- Sẹo vết thương gò má phải, kt /5x0,2)cm, ảnh hưởng thẩm mỹ.
- Gãy xương hàm trên Lefort I phải, trái xương hàm trên.
- Gãy thành ngoài hốc mắt.
- Đứt chân mống mắt, thị lực MP: 7/10.

2. Kết luận:
- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lê Thị Kim C là 45 %.
- Thương tích do vật tầy gây nên.

Vật chứng, đồ vật trong vụ án gồm:

- 01 thanh kim loại màu trắng, rỗng bên trong, dài 90cm, đường kính 2,1cm, một đầu tròn, một đầu dẹp, đầu dẹp có 1 có kích thước (2x0,6)cm.
- 01 thanh kim loại màu trắng tròn, rỗng bên trong, dài 51cm, đường kính 2,1cm, 2 đầu tròn; 01 thanh kim loại màu trắng tròn, rỗng bên trong, dài 67cm, đường kính 2,1cm, 2 đầu tròn, 01 thanh kim loại màu trắng tròn, rỗng bên trong, dài 73cm, đường kính 7,1cm, 01 đầu tròn, 01 đầu dẹp có gắn 6 cây kim loại nhỏ mũi nhọn dài 16,3cm và được quấn kẽm buộc.
- 02 chiếc dép màu xanh bằng nhựa có ghi chữ "MEILISU" và 01 ổ khoá treo màu vàng có ghi chữ " Hengchuan". Cơ quan Điều tra đã trao trả lại cho chị C xong.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và chị C thống nhất thỏa thuận bị cáo sẽ bồi thường cho chị C chi phí điều trị thương tích với số tiền 130.000.000 đồng, việc bồi thường sẽ thực hiện sau khi đã phân chia xong tài sản sau ly hôn.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKSCT ngày 24/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 130.000.000đồng xong, bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2020, gồm:

- 01 thanh kim loại màu trắng, rỗng bên trong, dài 90cm, đường kính 2,1cm, một đầu tròn, một đầu dẹp, đầu dẹp có 1 vết màu đỏ nghi là máu kích thước (2x0,6)cm, cách đầu thanh kim loại 10cm.
- 01 thanh kim loại màu trắng tròn, rỗng bên trong, dài 51cm, đường kính 2,1cm, 2 đầu tròn, 01 thanh kim loại màu trắng tròn, rỗng bên trong, dài 67cm, đường kính 2,1cm, 2 đầu tròn, 01 thanh kim loại màu trắng tròn, rỗng bên trong, dài 73cm, đường kính 7,1cm, 01 đầu tròn, 01 đầu dẹp có gắn 6 cây kim loại nhỏ mũi nhọn dài 16,3cm và được quấn kẽm buộc.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đưa ra nhiều lập luận cho rằng: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra công an tự thú, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho bị hại xong và bị hại cũng xin bãi nại cho bị cáo, bị cáo phạm tội do tinh thần bị kích động về hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra, bị cáo lớn tuổi, có bệnh tiểu đường, nơi cư trú của bị cáo rõ ràng, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 03 năm, cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định pháp luật.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng không đồng ý cho bị cáo hưởng án treo vì nghi ngờ bị cáo sẽ không cải tạo tốt nếu cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, các đương sự trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Minh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu, vật chứng đã thu

được trong quá trình điều tra. Xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 15/12/2018, tại ấp TT A, xã BĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Minh H có hành vi sử dụng 01 ống tuýp kim loại dài 90cm, đường kính 2,1cm (là hung khí nguy hiểm) đánh 01 cái vào vùng mặt của chị Lê Thị Kim C gây thương tích. Theo Kết luận số: 77/2019/TgT ngày 19/02/2019 của Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh đối với chị Lê Thị Kim C thì tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 45%. Hành vi này của bị cáo đã vi phạm vào tội " Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ Luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo phạm tội như trên là có cơ sở, đúng pháp luật.

Xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực để nhận thức được tính mạng, sức khỏe của con người vô cùng quan trọng, luôn được pháp luật bảo vệ bằng quyền bất khả xâm phạm, mọi hành vi gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe đối với người khác đều phải chịu trách nhiệm trước pháp luật; thế nhưng chỉ vì có mâu thuẫn nhỏ với chị C, ghen tuông chị C trong khi giữa chị C và bị cáo đã ly hôn, bị cáo đã có hành vi dùng ống tuýp đánh chị C gây thương tích, đây là hành vi rất nguy hiểm, có thể dẫn đến chết người. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của bị hại mà còn xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt hình sự đối với bị cáo tương ứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để nhằm để giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt. Chỉ vì ghen tuông với chị C nên bị cáo đã phạm tội và sau đó bị cáo đã bồi thường cho chị C 130.000.000đồng để chữa trị vết thương xong; chị C không yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s,b khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và cần thiết áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử dưới khung cho bị cáo.

[5] Xét về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 130.000.000đồng, bị hại đã nhận xong tiền và không yêu cầu gì thêm ; Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Xét về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 thanh kim loại màu trắng, rỗng bên trong, dài 90cm, đường kính 2,1cm, một đầu tròn, một đầu dẹp, kích thước (2x0,6)cm. Đây là công cụ phạm tội bị cáo giao nộp cho Công an khi ra đầu thú nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 thanh kim loại màu trắng tròn, rỗng bên trong, dài 51cm, đường kính 2,1cm, 2 đầu tròn; 01 thanh kim loại màu trắng tròn, rỗng bên trong, dài 67cm, đường kính 2,1cm, 2 đầu tròn; 01 thanh kim loại màu trắng tròn, rỗng bên trong, dài 73cm, đường kính 7,1cm, 01 đầu tròn, 01 đầu dẹp có gắn 6 cây kim loại nhỏ mũi nhọn dài 16,3cm và được quấn kẽm buộc. Đây là tài sản thu giữ tại hiện trường, bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 chiếc dép màu xanh bằng nhựa có ghi chữ "MEILISU" và 01 ổ khoá treo màu vàng có ghi chữ " Hengchuan". Cơ quan Điều tra đã trao trả lại cho chị C xong. Hội đồng xét xử ghi nhận.

Xét việc bị cáo đánh anh Đặng Ngọc S, sinh năm 1969 là người làm thuê cho chị C vào sáng ngày 15/12/2018. Anh Sang bị xây xát ngoài da, không yêu cầu bồi thường và xử lý đối với bị cáo, nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Xét lời bào chữa của luật sư cho bị cáo là có cơ sở 01 phần, phù hợp nhận định trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét quan điểm luận tội và đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành – Tiền Giang là có cơ sở, đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội "Cố ý gây thương tích"

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 02 (hai) năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 04 tháng 10 năm 2019.

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại màu trắng, hình tròn, rỗng bên trong, dài 90cm, đường kính 2,1cm, một đầu tròn, một đầu dẹp; 01 thanh kim loại màu trắng tròn, rỗng bên trong, dài 51cm, đường kính 2,1cm, 2 đầu tròn; 01 thanh kim loại màu trắng tròn, rỗng bên trong, dài 67cm, đường kính 2,1cm, 2 đầu tròn; 01 thanh kim loại màu trắng tròn, rỗng bên trong, dài 73cm, đường kính 2,1cm, 01 đầu tròn, 01 đầu dẹp có gắn 6 cây kim loại nhỏ mũi nhọn dài 16,3cm và được quấn kẽm giữ sáu cây kim loại đó lại.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 01 năm 2020)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm : Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự buộc bị cáo phải chịu là 200.000đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thanh Thúy